

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị  
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

-----

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 71-NQ/TW tới các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Nhân dân và doanh nghiệp; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục và đào tạo trong xây dựng, phát triển của quốc gia và của tỉnh;

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh để các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả, thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp đề ra tạo sự đột phá phát triển giáo dục và đào tạo góp phần hoàn thành các mục tiêu chung của cả nước.

**2. Yêu cầu:**

- Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW phải được thực hiện nghiêm túc, sâu rộng đến các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh để toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, thống nhất tư tưởng và nắm vững quan điểm của Đảng về phát triển đột phá giáo dục và đào tạo, đồng thời trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phải nhất quán, xuyên suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển đột phá giáo dục và đào tạo của tỉnh.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW và thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trước hết là người đứng đầu nêu cao vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW trong giai đoạn mới phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu đến năm 2030**

- Ưu tiên, đột phá quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp, dành quỹ đất để xây mới, mở rộng diện tích các cơ sở giáo dục, phấn đấu đến năm 2030 diện tích bình quân các trường trong tỉnh rộng 1,35 ha.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, thông minh, nâng cao chất lượng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học: Mầm non đạt 96% trở lên, tiểu học (mức độ 2) đạt 82% trở lên, trung học cơ sở đạt 100%, trung học phổ thông đạt 100%; tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt 100%; 100% trường đại học và từ 80% trở lên cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh đạt chuẩn quốc gia.

- Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở; từ 85% trở lên người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương trên địa bàn tỉnh.

- Giữ vững thành tích trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về giáo dục toàn diện. Tăng cường hợp tác quốc tế, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và của đất nước. Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt từ 70% trở lên.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm về cơ cấu, số lượng, chất lượng; phấn đấu bố trí tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn được đào tạo, trong đó phấn đấu tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 33%.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, từng bước ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá.

### **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

- Đến năm 2035: Tiếp tục sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục; xây dựng thêm một số trường trung học phổ thông ở các khu vực phù hợp đáp ứng nhu cầu học tập theo quy định; phấn đấu bảo đảm diện tích bình quân mỗi trường học của tỉnh là 1,6 ha; hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương.

- Đến năm 2045: Hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng; mạng lưới cơ sở giáo dục của tỉnh ổn định, bảo đảm là một hệ thống giáo dục hiệu quả, hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập của người dân để mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Phần đầu trường học đạt chuẩn quốc gia ở mức cao nhất và bước đầu theo tiêu chuẩn của các nước phát triển; phần đầu bảo đảm diện tích bình quân mỗi trường học của tỉnh là 1,8 ha. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Duy trì chất lượng giáo dục nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước. Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển năng lực, phẩm chất nhằm thúc đẩy phát triển bền vững. Tăng ngân sách đầu tư cho giáo dục. Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ phục vụ tốt cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần hoàn thành mục tiêu chung của cả nước.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của tất cả các cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và toàn dân đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức, xác lập quyết tâm chính trị cao, đặt phát triển giáo dục và đào tạo vào trọng tâm tư duy quản lý tổng thể các nguồn lực kinh tế - xã hội của tỉnh vì mục tiêu phát triển bền vững. Gắn kết chặt chẽ giáo dục và đào tạo với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đưa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một nội dung trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển của tỉnh, địa phương và ưu tiên bố trí nguồn lực phù hợp, bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục. Không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thoả thuận quốc tế). Thực hiện bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

- Nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh về đổi

mới tư duy quản lý, đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, phát triển mô hình, phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực.

## **2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo**

- Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật, cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm kịp thời, đồng bộ; ưu tiên bố trí ngân sách triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đột phá, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung các cơ chế, chính sách:

+ Thu hút được người tài, giỏi về công tác, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh; khuyến khích người giỏi chủ trì các hoạt động nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

+ Thu hút chuyên gia, người lao động tay nghề cao tham gia giảng dạy, hướng dẫn kỹ năng nghề tại các trường đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.

+ Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

+ Hỗ trợ cho con em Ninh Bình học tập tại các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

+ Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính, phân bổ, đầu tư cho giáo dục và đào tạo; chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh (*cao hơn mức tối thiểu của cả nước*). Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch để ưu tiên dành quỹ đất sạch, tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục và đào tạo bảo đảm đủ diện tích theo các tiêu chuẩn quy định; đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia, duy trì và từng bước nâng chuẩn theo quy định.

- Thành lập Quỹ học bổng của tỉnh và phát huy hiệu quả các quỹ khuyến tài, khuyến học khác từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác để khuyến khích học tập và phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Ninh Bình.

- Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định chức năng, nhiệm vụ theo hướng thực chất, tăng cường quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường vai trò chủ trì của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

## **3. Xây dựng chiến lược phát triển ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

- Thực hiện khảo sát, đánh giá hiện trạng toàn diện hệ thống giáo dục và đào tạo của tỉnh, phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức; từ đó xác định

các lĩnh vực ưu tiên, các vùng trọng điểm đầu tư và các nhóm đối tượng cần hỗ trợ đặc biệt.

- Xây dựng chiến lược tổng thể phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh trên cơ sở tích hợp các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực và hội nhập quốc tế; lồng ghép chiến lược phát triển giáo dục vào các chương trình phát triển đô thị, nông thôn mới, chuyển đổi số, phát triển bền vững và các chương trình mục tiêu quốc gia để tối ưu hóa nguồn lực và hiệu quả thực hiện. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến trên thế giới; thu hút học sinh, sinh viên nước ngoài đến học tập trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách của tỉnh; tăng cường đưa tiếng Việt và văn hoá Việt Nam ra nước ngoài.

#### **4. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông**

- Bảo đảm đầy đủ nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo tại địa phương; chăm lo giáo dục trẻ em ngay từ giai đoạn đầu đời, chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Xây dựng đề án phát triển đội ngũ nhà giáo phù hợp với từng giai đoạn; rà soát, bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên trường học theo định mức quy định, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; có chế độ, chính sách động viên, khuyến khích nhà giáo phù hợp với thực tiễn của tỉnh; xây dựng nhà công vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ở xa tới công tác.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kiên cố hoá, hiện đại hoá trường, lớp học; bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư các phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất.

- Chú trọng giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm; tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; nghiên cứu đưa kiến thức về năng lực số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục phổ thông. Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất theo quy định, phân đầu tới năm 2030 cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh trên địa bàn tỉnh. Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

- Tiếp tục tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; dạy ngôn ngữ của các nước láng giềng và giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh tại các nơi có điều kiện.

- Đầu tư, đổi mới mô hình trường chuyên của tỉnh để tập trung ươm tạo nhân tài cho tỉnh, cho đất nước, mở rộng các lớp chuyên khối STEM/STEAM.

### **5. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới**

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương trong giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam.

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế để học sinh, sinh viên được tham gia đa dạng hoạt động trải nghiệm, thực hành, rèn luyện thực tiễn gắn với giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, hướng nghiệp, kỹ năng mềm, đồng thời phát huy vai trò của chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, huấn luyện viên, vận động viên.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và xây dựng văn hóa học đường trong các nhà trường. Tổ chức, nhân rộng các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, các thiết chế văn hóa học đường phù hợp với từng cấp học. Đồng thời, chú trọng công tác tư vấn tâm lý học đường, hỗ trợ học sinh, sinh viên yếu thế, học sinh vùng khó khăn; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn trong học tập và đời sống. Đẩy mạnh giáo dục văn hóa số, kỹ năng số, an toàn thông tin và an ninh mạng cho học sinh, sinh viên, giúp các em ứng xử lành mạnh, an toàn trong môi trường số.

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng các chương trình, định hướng để nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Chỉ đạo xây dựng các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh, sinh viên; ngăn chặn, đẩy lùi tiến tới chấm dứt ma túy học đường.

### **6. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo**

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Đồng thời, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy,

khuyến khích đổi mới sáng tạo, khơi dậy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và phát triển văn hoá số trong toàn ngành giáo dục, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh kỷ nguyên số.

- Xây dựng dữ liệu phục vụ cho chuyên đổi số và phát triển nền tảng giáo dục của tỉnh, kết nối liên thông với hệ thống của quốc gia; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích xây dựng các nền tảng giáo dục thông minh, đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh, trường học số, lớp học thông minh.

- Phát triển hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực của tỉnh, kết nối liên thông với hệ thống quốc gia, hệ thống thông tin thị trường lao động, việc làm.

- Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm.

- Tăng cường cải cách hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

### **7. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao**

- Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện có bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đạt chuẩn; tiếp tục rà soát, đầu tư phát triển trường đào tạo nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cải cách mô hình giáo dục nghề nghiệp; đổi mới mạnh mẽ chương trình, phương thức đào tạo, ứng dụng công nghệ, quản trị chất lượng, bảo đảm hiệu quả, thực chất theo các tiêu chuẩn quốc tế. Đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp từ ngân sách nhà nước.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao trong các ngành nghề kỹ thuật, công nghệ và phục vụ các chương trình, dự án chiến lược, trọng điểm của tỉnh. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao cho đồng bào người dân tộc thiểu số ở các ngành nghề phù hợp.

- Khuyến khích doanh nghiệp thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Có cơ chế thành lập quỹ đào tạo nhân lực của doanh nghiệp, thúc đẩy doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho lực lượng lao động của tỉnh.

## **8. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

- Rà soát, đầu tư hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, xây dựng Trường Đại học Hoa Lư là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của tỉnh Ninh Bình với sứ mệnh đào tạo các ngành nghề phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa - giáo dục của địa phương trong đó lấy đào tạo giáo viên các bậc học làm nòng cốt.

- Tập trung ưu tiên bố trí vốn đầu tư công, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ hoặc đầu tư xây dựng một số trường đại học của các bộ, ngành Trung ương và đầu tư hoàn thiện hạ tầng Khu đại học Nam Cao, tạo động lực phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ mang tầm quốc gia, khu vực.

- Triển khai hiệu quả, đồng bộ các chương trình khoa học công nghệ quốc gia và của vùng. Có chính sách ưu đãi, khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học của các trường đại học thuộc tỉnh với các doanh nghiệp. Thực hiện phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, đơn vị trực thuộc; xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW; chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền và phổ biến nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế của tỉnh để tạo cơ sở, động lực thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, chủ trương của tỉnh.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng của Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

5. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các địa phương theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo những vấn đề phát sinh và đòi hỏi của thực tiễn./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Chính phủ,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW,
- Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Thường trực Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(để báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Đinh Thị Lụa**